

Số: 10/2020/QĐST-HNGĐ

Tương Dương, ngày 24 tháng 02 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 14/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 02 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Vi Th M. Sinh năm 1990

Trú tại: Bản Ph, xã X M, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Vi V B. Sinh năm 1990

Trú tại: Bản N C, xã Ng M, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81,82,83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Vi Th M. Sinh năm 1990

Trú tại: Bản Ph, xã X M, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Vi V B. Sinh năm 1990

Trú tại: Bản N C, xã Ng M, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Chị Vi Th M và anh Vi V B thỏa thuận nhất trí ly hôn.

- Về con chung: Chị Vi Th M và anh Vi V B thỏa thuận

+ Giao cháu Vi Th Th L, sinh ngày 25/9/2011 cho chị Vi Th M chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu trưởng thành.

+ Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con

+ Anh Vi V B có quyền thăm nom, chăm sóc con chung. Không ai được cản trở anh Bông thực hiện quyền này.

- Về tài sản: Chị Vi Th M và anh Vi V B chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Nghị quyết 326 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016, Chị Vi Th M và anh Vi V B thỏa thuận chị Vi Th M tự nguyện chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0000544 ngày 12 tháng 02 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An. Trả lại cho chị M 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tương Dương;
- Cơ quan THADS Tương Dương;
- Các đương sự;
- UBND xã Nga My;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Moong Công Hải